TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **359**/2017/HNGĐ_ST
Ngày: 29/9/2017
V/v: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Nhựt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vương Thị Khánh Loan – Liên đoàn lao động thành phố Biên Hòa

2. Bà Trần Thị Hồng Ngọc - Hội liên hiệp phụ nữ P.Tam Hiệp

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Duẩn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai*** *tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường 06 - Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1295/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 370/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Phạm Lê Trung X**, sinh năm 1985

Địa chỉ: 299/3, Kp.4, P.Tân Biên, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Bà **Nguyễn Phúc Minh Y**, sinh năm 1992

Địa chỉ: 299/3, Kp.4, P.Tân Biên, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(ông X có đơn xin vắng mặt, bà Y vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn ông Phạm Lê Trung X trình bày:

Ngày 08/02/2017, ông và bà Nguyễn Phúc Minh Y được Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa giải quyết cho ly hôn theo bản án số 63/2017/HNGĐ-ST. Theo nội dung của bản án trên về con chung có 02 cháu là Phạm Nguyễn Hà My, sinh ngày 02/8/2011 và Phạm Nguyễn Thiên Kim, sinh ngày 26/4/2014 được giao cho bà Y trực tiếp nuôi dưỡng. Ông X không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy

nhiên, từ sau thời điểm ly hôn cho đến nay, cháu My đều do ông trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Cháu My hiện vẫn phát triển tốt về thể chất và tinh thần, đang được học tập, có cuộc sống ổn định. Để đảm bảo cuộc sống cho cháu My, ông đề nghị Tòa án giải quyết để ông được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu My và không yêu cầu bà Y cấp dưỡng nuôi con. Ông tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định tuy nhiên bà Nguyễn Phúc Minh Y không thực hiện các nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự, không đến Tòa án làm việc nên không có ý kiến của bà Y về việc giải quyết vụ án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai:

- Về việc tuân thủ quy định của thẩm phán, thư ký, hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ pháp luật, tư cách đương sự và thẩm quyền giải quyết:

- Ông Phạm Lê Trung X khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn đối chiếu Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình xác định quan hệ pháp luật của vụ án là tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật Tố tụng Dân sự xác định ông Phạm Lê Trung X là nguyên đơn, bà Nguyễn Phúc Minh Y là bị đơn trong vụ án.

- Ông X và bà Y có sổ hộ khẩu tại, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ các điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Về thủ tục tố tụng khác: Nguyên đơn ông X có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn bà Y đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ đến tham dự phiên tòa lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, không có lý do; căn cứ khoản 01, điểm b khoản 02 Điều 227, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

3. Nội dung vụ án:

Ngày 08/02/2017, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai giải quyết tranh chấp về ly hôn giữa ông Phạm Lê Trung X và bà Nguyễn Phúc Minh Y bằng bản án số 63/2017/HNGĐ-ST. Trong đó, về con chung là giao 02 cháu là Phạm Nguyễn Hà My, sinh ngày 02/8/2011 và Phạm Nguyễn Thiên Kim, sinh

ngày 26/4/2014 cho bà Y trực tiếp nuôi dưỡng, ông X không phải cấp dưỡng nuôi con. Nay ông X yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Nguyễn Hà My, sinh ngày 02/8/2011 và không yêu cầu bà Y cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy: Sau khi ly hôn, quyền nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm Nguyễn Hà My được giao cho bà Y . Tuy nhiên, theo lời khai của ông X thì sau khi ly hôn cho đến nay ông là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu My. Chứng cứ ông X đưa ra là các hóa đơn chứng từ, chứng tỏ ông đang cho cháu My theo học tại trường mầm non ABI – Đồng Nai và hiện nay là trường tiểu học Thái Bình Dương trên địa bàn thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Theo kết quả xác minh tại địa phương ngày 26/7/2017 cho thấy, cháu My đang sinh sống cùng ông X tại khu phố 4, P.Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Do đó, để đảm bảo sự phát triển ổn định của trẻ, cũng như đảm bảo các điều kiện pháp lý trong việc chăm sóc nuôi dưỡng cháu My. Hội đồng xét xử xét thấy giao cháu My cho ông X trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Hơn nữa, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà Y không thực hiện đúng nghĩa vụ của bị đơn, từ đó cho thấy bà Y có ý bỏ mặc việc Tòa án giải quyết về quyền được trực tiếp nuôi dưỡng cháu My. Yêu cầu của ông X là có cơ sở chấp nhận.

- Về án phí: Bà Y phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, tuy nhiên ông X đã tự nguyện chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Do đó, án phí được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông X đã nộp.

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 68, 227, 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phạm Lê Trung X đối với bị đơn bà Nguyễn Phúc Minh Y về việc tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Tuyên xử:

Buộc bà Nguyễn Phúc Minh Y phải giao con chung là cháu Phạm Nguyễn Hà My, sinh ngày 02/8/2011 cho ông Phạm Lê Trung X trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Phúc Minh Y không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Phúc Minh Y được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Trong trường hợp cần thiết một trong các bên có quyền xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Ông Phạm Lê Trung X phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 009608 ngày 07/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Ông X đã nộp đủ án phí theo quy định.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tp. Biên Hòa;
- Chi cục THADS Tp.Biên Hòa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Minh Nhựt